

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG MHG QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG MHG QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MHG INTERNATIONAL
TELECOMMUNICATIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MHG TELECOMMUNICATIONS INTERNATIONAL., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108028924

3. Ngày thành lập: 23/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 48, ngõ 91, Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: + Đĩa cao su, tấm, mảnh, thanh cao su, + Ống, vòi cao su, + Sản xuất băng tải, băng truyền bằng cao su, + Đồ dùng vệ sinh bằng cao su: dụng cụ tránh thai cao su, chai chườm nước nóng, + Quần áo bằng cao su (nếu quần áo được sản xuất bằng cách gắn dán, chứ không phải khâu), + Tấm phủ sàn bằng cao su,	2212
3.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng.	2399
4.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
5.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng	6311(Chính)
6.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

7.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
8.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
9.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
10.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
11.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
12.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
13.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710
16.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
17.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
18.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Đồ dệt, trang phục và giày dép; - Đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo. - Sách, tạp chí; - Hoa và cây; - Thiết bị điện cho gia đình.	7729
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp	7730
20.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
21.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
22.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới thương mại	4610
26.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
27.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết: - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh ; - Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác ; - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm ;	2393
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128

29.	Sản xuất giày dép	1520
30.	Cổng thông tin	6312
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: -Tổ chức, xúc tiến, quản lý các sự kiện, triển lãm, giới thiệu, hội nghị	8230
33.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
34.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
36.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
39.	Quảng cáo	7310
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế.	7912
42.	Hoạt động hậu kỳ	5912
43.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
44.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
45.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
46.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
47.	Phá dỡ	4311
48.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
49.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ LAN ANH	Số 7/64 phố Nguyễn Công Trứ, Phường Phú Hội, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	40,000	191805912	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	40,000		
2	ĐỖ TUẤN ANH	Nhà số 1, ngõ 4, tổ 3, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	30,000	012948663	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	30,000		
3	PHẠM MỸ HẠNH	Khu Đoàn Kết, Thị trấn Thanh Hà, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	30,000	113069105	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ THỊ LAN ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/07/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 191805912

Ngày cấp: 22/12/2008

Nơi cấp: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7/64 phố Nguyễn Công Trứ, Phường Phú Hội, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 7/64 phố Nguyễn Công Trứ, Phường Phú Hội, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội